

SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
BỆNH VIỆN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

Số: 13 /QĐ-BV

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 06 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật
Gói thầu thuốc dược liệu, thuốc cổ truyền
thuộc dự án Mua sắm thuốc bổ sung năm 2021-2022 (lần 1)
của Bệnh viện thành phố Thủ Đức**

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC

Căn cứ Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26 tháng 06 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ thông tư số 15/2019/TT-BYT ngày 11 tháng 07 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định việc đấu thầu thuốc tại các cơ sở y tế công lập;

Căn cứ Thông tư số 29/2020/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung và bãi bỏ một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ y tế ban hành, liên tịch ban hành;

Căn cứ Quyết định số 1197/QĐ-UBND ngày 07 tháng 04 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về tổ chức lại Bệnh viện Quận Thủ Đức thành Bệnh viện Thành phố Thủ Đức trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 5373/QĐ-SYT ngày 06 tháng 10 năm 2021 của Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Bệnh viện Thành phố Thủ Đức trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 2556/QĐ-SYT ngày 30 tháng 05 năm 2022 của Giám đốc Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh về việc phân công phụ trách lãnh đạo, quản lý, điều hành hoạt động, thực hiện các giao dịch tài chính và thực hiện nhiệm vụ của Giám đốc Bệnh viện thành phố Thủ Đức (hạng I) trực thuộc Sở Y tế;

Căn cứ Quyết định số 6313/QĐ-SYT ngày 21 tháng 11 năm 2022 của Giám Đốc Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Mua sắm thuốc bổ sung năm 2021-2022 (lần 1) của Bệnh viện thành phố Thủ Đức;

Căn cứ Quyết định số 1381/QĐ-BV ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Giám đốc Bệnh viện thành phố Thủ Đức về việc phê duyệt dự toán dự án mua sắm thuốc bổ sung năm 2021-2022 (lần 1) của Bệnh viện thành phố Thủ Đức;

Căn cứ Quyết định số 1575/QĐ-BV ngày 30 tháng 11 năm 2022 của Giám đốc Bệnh viện thành phố Thủ Đức về việc phê duyệt Hồ sơ mời thầu “Gói thầu thuốc Biệt dược gốc hoặc tương đương điều trị”; “Gói thầu thuốc Generic” và “Gói thầu thuốc dược liệu, thuốc

cỏ truyền” thuộc dự án Mua sắm thuốc năm 2021-2022 (lần 1) của Bệnh viện thành phố Thủ Đức;

Căn cứ Báo cáo thẩm định số 04/BC-TTĐ ngày 05 tháng 01 năm 2023 của Tổ thẩm định về việc báo cáo thẩm định kết quả đánh giá hồ sơ đề xuất về kỹ thuật của Gói thầu thuốc dược liệu, thuốc cỏ truyền;

Xét đề nghị tại Tờ trình số 105/TTr-BMT ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bên mời thầu về việc phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ đề xuất kỹ thuật của Gói thầu thuốc dược liệu, thuốc cỏ truyền.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh sách nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật của gói thầu thuốc Gói thầu thuốc dược liệu, thuốc cỏ truyền thuộc dự án Mua sắm thuốc bổ sung năm 2021-2022 (lần 1) của Bệnh viện thành phố Thủ Đức, bao gồm:

- Nhà thầu đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật: **06** nhà thầu (danh sách đính kèm)
- Nhà thầu không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật: Không có

Điều 2. Giao Bên mời thầu, Tổ chuyên gia, Tổ thẩm định chịu trách nhiệm thực hiện các bước tiếp theo của quy trình đấu thầu.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và các bộ phận theo điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như trên điều 2;
- Lưu: VT, BMT (LDD).
LVN (3b).



TS.BS. Vũ Trí Chanh

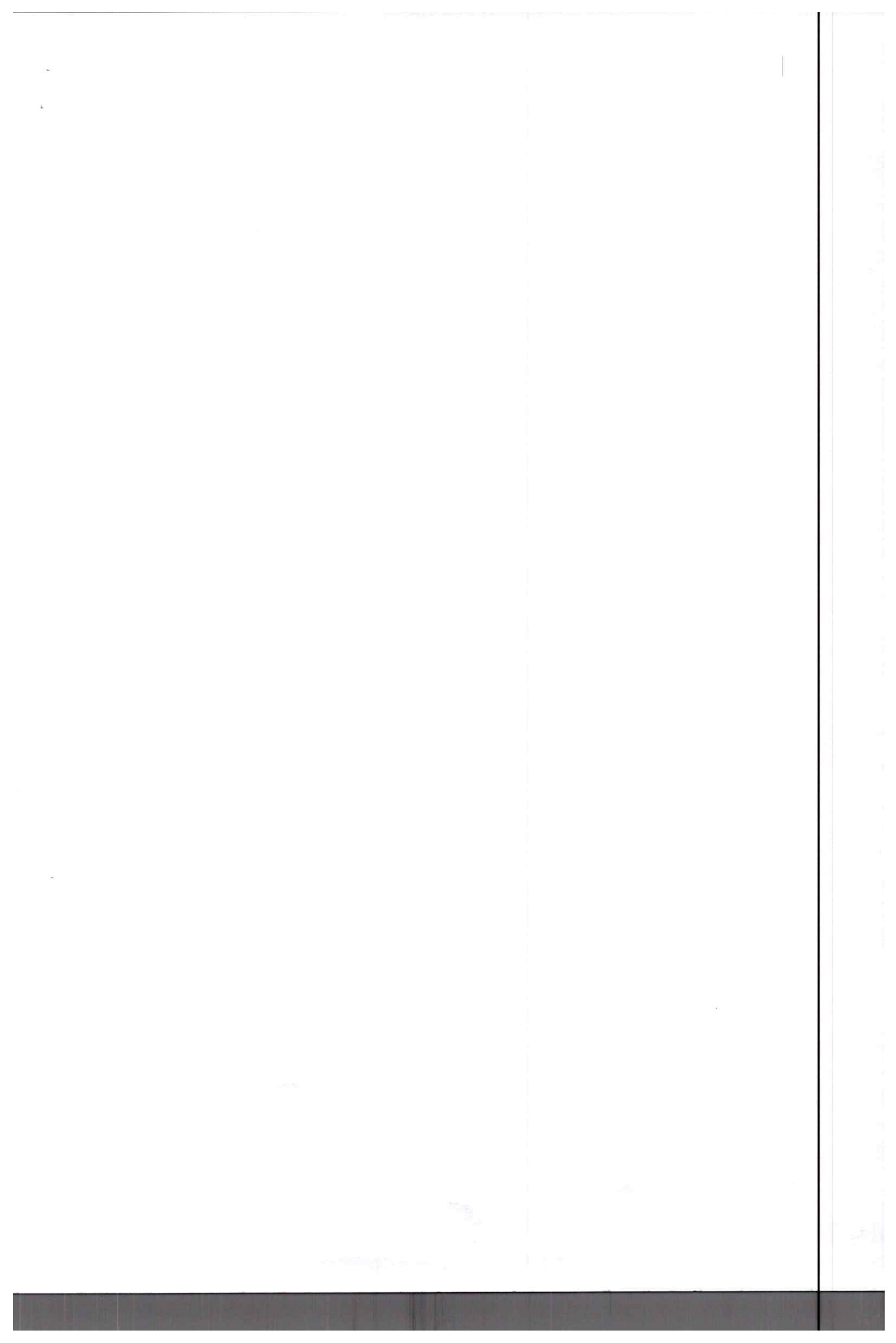
SỞ Y TẾ TP.HCM
BỆNH VIỆN THÀNH NHỎ THỦ ĐỨC

BẢNG TỔNG HỢP ĐÁNH GIÁ HỒ SƠ KỸ THUẬT CỦA NHÀ THẦU

GÓI THẦU THUỐC DƯỢC LIỆU, THUỐC CỎ TRUYỀN

(Đính kèm Quyết định số /QĐ-BV ngày tháng năm 2023)

STT	Mã số	Công ty dự thầu	Kiểm tra tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Đánh giá tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Năng lực và kinh nghiệm	Số lượng sản phẩm		Số lượng sản phẩm không đạt kỹ thuật				
						dự thầu	đạt kỹ thuật					
1	1	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN	CÓ KIỂM TRA	ĐẠT	ĐẠT	4	2	2				
2	2	CÔNG TY CỔ PHẦN GONSA	CÓ KIỂM TRA	ĐẠT	ĐẠT	9	9	0				
3	3	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HIỆP THUẬN THÀNH	CÓ KIỂM TRA	ĐẠT	ĐẠT	1	1	0				
4	4	CÔNG TY TNHH TM DƯỢC PHẨM KHANG TÍN	CÓ KIỂM TRA	ĐẠT	ĐẠT	1	1	0				
5	5	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SEAPHACO	CÓ KIỂM TRA	ĐẠT	ĐẠT	5	5	0				
6	6	CÔNG TY TNHH DP THUẬN PHONG	CÓ KIỂM TRA	ĐẠT	ĐẠT	1	1	0				
						6 Đ	KĐ	6 Đ	KĐ	21.00	19.00	2.00



BẢNG TỔNG HỢP CÁC SẢN PHẨM KHÔNG ĐẠT KỶ THUẬT VÀ BỊ LOẠI

GÓI THẦU THUỐC DƯỢC LIỆU, THUỐC CÓ TRUYỀN

(Đính kèm Quyết định số /QĐ-BV ngày tháng năm 2023)

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Thành phần thuốc	Tên hàng hóa dự thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Công ty dự thầu	KẾT LUẬN
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)
NHÓM 1														
CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN														
1	5	Cao khô hỗn hợp được điều chế: Độc hoạt, Quế nhục ; Phòng phong; Dương quy; Tế tân; Xuyên khung; Tân giao; Bạch thược; Tang ký sinh ; Địa hoàng ; Đỗ trọng; Nhân sâm; Ngưu tất; Bạch linh; Cam thảo	VIÊN NANG CỨNG ĐỘC HOẠT TANG KỶ SINH		VD-32578-19	Cao khô hỗn hợp được điều chế: 310mg tương với được	Viên nang cứng	Hộp 5 vỉ x 10 viên	Uống	Viên	Công ty cổ phần thương mại dược VTYT Khải Hà	Việt Nam	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN	Không đạt tình hợp lệ của thuốc Dược liệu tham dự là: Địa hoàng, Bạch Linh không dùng theo HSMT là Can địa hoàng, Phục linh

Handwritten signature

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Thành phần thuốc	Tên hàng hóa dự thầu	Tên hàng hóa dự thầu sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bao chế	Dạng trình bày	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Công ty dự thầu	KẾT LUẬN
2	13	Cao khô Lá thường xuân (tương đương lá thường xuân :7g)	TUNG LỘC HELIX		VD-28534-17	Mỗi 100ml chứa: Cao khô Lá thường xuân (tương đương Lá thường xuân: 7g) 0,7g	Thuốc nước	Hộp 1 lọ 100ml	Uống	Lọ	Công ty TNHH Dược Tùng Lộc II	Việt Nam	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN	Không đạt tình hợp lệ của thuốc Thuốc dự thầu vào nhóm thuốc không phù hợp theo quy định tại HSMT (Nhóm 2 bao gồm các thuốc được liệt, thuốc cổ truyền được sản xuất toàn bộ trên dây chuyền sản xuất thuốc tại Việt Nam được Bộ Y tế Việt Nam đánh giá đạt nguyên tắc, tiêu chuẩn GMP cho thuốc được liệt hoặc thuốc cổ truyền. Cơ sở sản xuất trên GPLHSP là: Công ty TNHH Dược Tùng Lộc 2 Trong công bố WHO-GMP là: Công ty cổ phần dược quốc tế Tùng Lộc



BẢNG TỔNG HỢP CÁC SẢN PHẨM DỰ THẦU ĐẠT ĐIỂM KỸ THUẬT (>= 80)

GÓI THẦU THUỐC DƯỢC LIỆU, THUỐC CỎ TRUYỀN
(Đính kèm Quyết định số /QĐ-BV ngày tháng năm 2023)

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Thành phần thuốc	Tên thuốc	Tên thuốc sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Đường dùng	Đơn vị tính	Hàng sản xuất	Nước sản xuất	Công ty dự thầu	Kiểm tra tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Đánh giá tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Năng lực và kinh nghiệm	Điểm	Đánh giá kỹ thuật	KẾT LUẬN	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	
NHÓM 2																				
1	3	Cao khô được liệu 180mg tương đương: Diệp hạ châu đắng; Xuyên tâm liên; Bồ công anh; Cỏ mực	ATILVER DIỆP HẠ CHÂU		VD-22167-15	800mg; 200mg; 200mg; 200mg	Viên nang cứng	Hộp 1 lọ x 60 viên; Hộp 2 túi x 5 vi x 10 viên	Uống	Viên	Công ty cổ phần dược phẩm Khang Minh	Việt Nam	CÔNG TY CỔ PHẦN GONSA	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	86,00	ĐẠT	ĐẠT
2	4	Cao đặc dinh dưỡng (10-1); Cao bạch quả	HOẠT HUYẾT DƯỠNG NÃO TP		VD-20303-13	150mg; 75mg	Thuốc cốm	Hộp 25 gói x 3g	Uống	Gói	Công ty cổ phần Dược vật tư y tế Hải Dương	Việt Nam	CÔNG TY CỔ PHẦN GONSA	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	86,00	ĐẠT	ĐẠT
3	6	Mỗi 10ml cao lỏng tương ứng với: Dương quy; Xuyên khung; Thục địa; Bạch thược; Đảng sâm; Bạch linh; Bạch trưật; Cam thảo.	GONSA BÁT TRẦN		VD-26864-17	0,9g; 0,45g; 0,9g; 0,6g; 0,6g; 0,6g; 0,6g;	Cao lỏng	Hộp 10 gói, 20 gói x 10ml	Uống	gói	Công ty cổ phần dược phẩm Khang Minh	Việt Nam	CÔNG TY CỔ PHẦN GONSA	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	86,00	ĐẠT	ĐẠT
4	10	Cao khô được liệu 145mg tương đương: Kim ngân hoa; Bồ công anh; Nhân trần tía; Nghệ; Thương nhĩ tử; Sinh địa; Cam thảo	KHANG MINH THANH HUYẾT		VD-22168-15	300mg; 300mg; 300mg; 200mg; 150mg; 50mg	Viên nang cứng	Hộp 2 túi x 5 vi x 10 viên	Uống	Viên	Công ty cổ phần dược phẩm Khang Minh	Việt Nam	CÔNG TY CỔ PHẦN GONSA	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	86,00	ĐẠT	ĐẠT
5	11	Cao khô được liệu 220mg tương đương: Kim tiền thảo; Râu mèo	KIM TIỀN THẢO		VD-21859-14	2400mg; 1000mg	Viên nang cứng	Hộp 2 túi x 5 vi x 10 viên	Uống	Viên	Công ty cổ phần dược phẩm Khang Minh	Việt Nam	CÔNG TY CỔ PHẦN GONSA	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	86,00	ĐẠT	ĐẠT

Handwritten signature

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Thành phần thuốc	Tên thuốc	Tên thuốc sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Công ty dự thầu	Kiểm tra tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Đánh giá tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Điểm	Đánh giá kỹ thuật	KẾT LUẬN
6	11	Cao khô hỗn hợp được liệu 125mg (tương đương với Kim tiền thảo 1000mg, Râu ngô 1000mg)	DESMODIPS		VD-31003-18	Cao khô hỗn hợp được liệu 125mg (tương đương với Kim tiền thảo 1000mg, Râu ngô 1000mg)	Viên nang cứng	Hộp 3 vỉ x 10 viên	Uống	Viên	Công ty TNHH MTV dược phẩm Phước Sanh Pharma	Việt Nam	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN	ĐẠT	ĐẠT	86.00	ĐẠT	ĐẠT
7	11	Cao khô Kim tiền thảo (tương ứng với Kim tiền thảo 4,8g), Cao khô Râu ngô (tương ứng với 1,2g Râu ngô)	KIM TIỀN THẢO HL		VD-33781-19	Cao khô Kim tiền thảo (tương ứng với Kim tiền thảo 4,8g), Cao khô Râu ngô (tương ứng với 1,2g Râu ngô) 35mg	Viên nén bao phim	Hộp 5 vỉ x 20 viên	Uống	Viên	Công ty TNHH dược phẩm Hà Thành	Việt Nam	CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN DƯỢC SÀI GÒN	ĐẠT	ĐẠT	86.00	ĐẠT	ĐẠT
8	12	Cao khô được liệu 250mg tương đương: Hy thiêm, lá lốt, Ngưu tất, Thổ phục linh	KHANG MINH PHONG THÁP NANG		VD-22473-15	600mg, 400mg, 600mg, 600mg	Viên nang cứng	Hộp 10 vỉ x 10 viên	Uống	Viên	Công ty cổ phần Khang Minh	Việt Nam	CÔNG TY CỔ PHẦN GONSA	ĐẠT	ĐẠT	86.00	ĐẠT	ĐẠT
9	13	Cao khô lá thường xuân (tỷ lệ 5-7,5:1)	Massoft		VD-26338-17	Mỗi 100ml siro chứa: Cao khô lá thường xuân (tỷ lệ 5-7,5:1) 700mg	Siro	Hộp 1 lọ 100ml	Uống	lọ	Công ty cổ phần dược trung ương Mediplante x	Việt Nam	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SEAPHACO	ĐẠT	ĐẠT	86.00	ĐẠT	ĐẠT

STT	STT trong Hồ sơ môi trường	Thành phần thuốc	Tên thuốc	Tên thuốc sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Công ty dự thầu	Kiểm tra tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Đánh giá tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Năng lực và kinh nghiệm	Điểm	Đánh giá kỹ thuật	KẾT LUẬN
10	14	Cao khô là thường xuân (tương đương 3,62g lá thường xuân)	Siro ho Haspan		VD-24896-16	Mỗi chai 100ml chứa 700mg	Siro	Hộp 1 chai 80ml	Uống	Chai	Công ty cổ phần dược vật tư y tế Hải Dương	Việt Nam	CÔNG TY TNHH DP THUẬN PHONG	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	84,00	ĐẠT	ĐẠT
11	15	Cao khô là thường xuân (tương đương 3,62g lá thường xuân)	Siro ho Haspan		VD-24896-16	Mỗi chai 100ml chứa: Cao khô là thường xuân (tương đương 3,62g lá thường xuân) 7000mg	Siro	Hộp 2 vi x 5 ống x 5ml	Uống	Ông	Nhà máy HDPharma EU-Công ty cổ phần Dược VTTYT Hải Dương	Việt Nam	CÔNG TY TNHH TM DƯỢC PHẨM KHANG TÍN	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	86,00	ĐẠT	ĐẠT
12	16	Dịch chiết lá xoài (0,2% mangiferin)	DUNG DỊCH VỆ SINH MANGINOYIM		VD-17862-12	0,2%	Gel dung ngoài	Hộp 1 chai 60ml	Dùng ngoài	Chai	Công ty cổ phần dược Nature Việt Nam	Việt Nam	CÔNG TY CỔ PHẦN GONSA	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	84,00	ĐẠT	ĐẠT
13	17	Mỗi viên chứa: Cao khô được liều 150mg tương đương: Năm linh chi 480mg; Đường quy 260mg; Bột mịn được liều gồm Năm linh chi 20mg; Đường quy 40mg	Linh chi - F		VD-23289-15	Mỗi viên chứa: Cao khô được liều 150mg tương đương: Năm linh chi 480mg; Đường quy 260mg; Bột mịn được liều gồm Năm linh chi 20mg; Đường quy 40mg	Viên nang cứng	Hộp 10 vi x 10 viên	Uống	Viên	Công ty TNHH dược phẩm Fito Pharma	Việt Nam	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐÀU TƯ PHÁT TRIỂN SEAPHACO	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	86,00	ĐẠT	ĐẠT



Handwritten signature

STT	STT trong Hồ sơ môi trường	Thành phần thuốc	Tên thuốc	Tên thuốc sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Công ty dự thầu	Kiểm tra tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Đánh giá tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Năng lực và kinh nghiệm	Điểm	Đánh giá kỹ thuật	KẾT LUẬN
14	19	Cao khô hỗn hợp được liệu (tương ứng với: Hóc giác 1000mg; Phòng phong 500mg; Đương quy 500mg; Chi xác 500mg; Hoàng cầm 500mg; Địa du 500mg) 350mg	Thuốc trị Tomoko		VD-25841-16	Cao khô hỗn hợp được liệu (tương ứng với: Hóc giác 1000mg, Phòng phong 500mg, Đương quy 500mg, Chi xác 500mg, Hoàng cầm 500mg, Địa du 500mg)	Viên nang cứng	Hộp 3 vỉ x 10 viên	Uống	Viên	Công ty cổ phần dược trung ương Mediplante X	Việt Nam	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SEAPHACO	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	86.00	ĐẠT	ĐẠT
15	20	Cao khô được liệu 125mg tương đương: Tân di hoa, Xuyên khung, Thăng ma, Cam thảo, Bột được liệu bạch chi	KHANG MINH TỶ VIÊM NANG		VD-21858-14	600mg, 300mg, 300mg, 50mg, 300mg	Viên nang cứng	Hộp 2 túi x 5 vỉ x 10 viên	Uống	Viên	Công ty cổ phần dược phẩm Khang Minh	Việt Nam	CÔNG TY CỔ PHẦN GONSA	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	86.00	ĐẠT	ĐẠT

STT	STT trong Hồ sơ thầu	Thành phần thuốc	Tên thuốc	Tên thuốc sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPVK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Công ty dự thầu	Kiểm tra tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Đánh giá tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Năng lực và kinh nghiệm	Điểm	Đánh giá kỹ thuật	KẾT LUẬN
16	21	Cao khô hỗn hợp (tương đương với: Thương nhĩ tử 500mg; Hoàng kỳ 620mg; Phong phong 250mg; Tân di hoa 120mg; Bạc hà 350mg; Bạch trưật 350mg; Kim ngân hoa 250mg) 267mg; Bột bạch chi 320mg	Eshta		VD-24350-16	Cao khô hỗn hợp (tương đương với: Thương nhĩ tử 500mg; Hoàng kỳ 620mg; Phong phong 250mg; Tân di hoa 120mg; Bạc hà 350mg; Bạch trưật 350mg; Kim ngân hoa 250mg) 267mg; Bột bạch chi 320mg	Viên nang cứng	Hộp 3 vỉ x 10 viên	Uống	Viên	Công ty cổ phần dược trung ương Mediplante x	Việt Nam	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SEAPHACO	DAT	DAT	DAT	86,00	DAT	DAT



Handwritten signature or mark.

STT	STT trong Hồ sơ mới thầu	Thành phần thuốc	Tên thuốc	Tên thuốc sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Công ty dự thầu	Kiểm tra tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Đánh giá tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Năng lực và kinh nghiệm	Điểm	Đánh giá kỹ thuật	KẾT LUẬN
17	22	Cao khô hỗn hợp được liệu (tương ứng với: Tục đoạn 500mg; Phong phong 500mg; Hy thiêm 400mg; Tần giao 300mg; Đương quy 300mg; Thiên niên kiện 300mg; Hoàng kỳ 300mg; Đỗ trọng 200mg; Bạch thược 300mg; Xuyên khung 300mg) 560mg; Bột mã tiền chế 40mg	Phong Dan		VD-26637-17	Cao khô hỗn hợp được liệu (tương ứng với: Tục đoạn 500mg; Phong phong 500mg; Hy thiêm 400mg; Tần giao 300mg; Đương quy 300mg; Thiên niên kiện 300mg; Hoàng kỳ 300mg; Đỗ trọng 200mg; Bạch thược 300mg; Xuyên khung 300mg) 560mg; Bột mã tiền chế 40mg	Viên nang cứng	Hộp 3 vỉ x 10 viên	Uống	Viên	Công ty cổ phần dược trung ương Mediplante x	Việt Nam	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN SEAPHACO	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	86,00	ĐẠT	ĐẠT

NHÓM 3

STT	STT trong Hồ sơ mời thầu	Thành phần thuốc	Tên thuốc	Tên thuốc sau điều chỉnh	SDK hoặc số GPNK	Hàm lượng	Dạng bào chế	Quy cách đóng gói	Đường dùng	Đơn vị tính	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Công ty dự thầu	Kiểm tra tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Đánh giá tính hợp lệ về mặt kỹ thuật	Năng lực và kinh nghiệm	Điểm	Đánh giá kỹ thuật	KẾT LUẬN
18	18	Cao khô Ngưu Nhi phong tương đương dược liệu thô 4g; Cao khô La Liễu tương đương dược liệu thô 2g	Trăng hoàng vi khang		VN-19438-15	Cao khô Ngưu Nhi phong tương đương dược liệu thô 4g; Cao khô La Liễu tương đương dược liệu thô 2g	Viên nén bao đường	Hộp 1 túi x 2 vỉ x 12 vỉ	Uống	Viên	Hainan Wanzhou Green Pharmaceutical Co., Ltd	China	CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM HIỆP THUAN THÀNH	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	80,00	ĐẠT	ĐẠT
19	23	Xuyên tâm liên (Andrographolides)	THIỆN SỬ THANH PHÈ		VN-17604-13	150mg	Viên hoàn giọt	Hộp 9 gói x 0,6g viên	Uống	Gói	Tasly Pharmaceutical Group Co., Ltd	China	CÔNG TY CỔ PHẦN GONSA	ĐẠT	ĐẠT	ĐẠT	82,00	ĐẠT	ĐẠT

Tổng số sản phẩm đánh giá : 21

Tổng số sản phẩm ĐẠT : 19

Tổng số sản phẩm KHÔNG ĐẠT do KHÔNG ĐẠT TÍNH HỢP LỆ CỦA SẢN PHẨM: 2

